TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **12**/2023/HSST
Ngày: 06/11/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Hồng Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Quàng Ngọc Tiên.

2. Ông Lường Văn Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Tiến Trường - Thư ký Toà án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Bà Cao Thị Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông. Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Mùa A V (tên gọi khác: không), sinh ngày 07/3/1987 tại huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: Bản H, xã K, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Mông. Giới tính: Nam. Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: Nông nghiệp. Trình độ văn hóa: 09/12. Con ông Mùa Sý D, đã chết và bà Vàng Thị N, sinh năm 1968. Vợ là Vàng Thị M, sinh năm 1988 và có 06 người con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2020. Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: chưa bị xử lý về hành vi vi phạm pháp luật gì. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/4/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

- Các bị hại:

Anh Vàng A P, sinh năm 1983. Địa chỉ: Bản H, xã K, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt có lý do.

Anh Giàng A X, sinh năm 2000. Địa chỉ: Bản H, xã K, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt có lý do.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Trần Thị S, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 10/4/2023, bị cáo V đang ở nhà ở bản H, xã K, huyện Đ, tỉnh Điện Biên thì nhìn thấy Mùa Khua T, trú tại xã Ng, huyện Đ, tỉnh Điện Biên đi qua nhà bị cáo. Bị cáo V gọi T thì T quay lại chỗ cổng nhà bị cáo. Bị cáo V đi ra cổng và hỏi T đi đâu thì T trả lời đi tìm mua Heroine để sử dụng. Bị cáo V nói với T đi tìm mua Heroine thì mua hộ bị cáo một ít, nói xong bị cáo đưa cho T 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng). T đồng ý và nhận tiền của bị cáo. Khoảng 30 phút sau bị cáo nhìn thấy T quay về thì đi ra cổng nhà. T đưa cho bị cáo một gói nilon màu trắng bên trong có một cục Heroine. Bị cáo nhận gói Heroine và đem vào phòng ngủ của bị cáo cất ở cạnh cửa bên phải với mục đích hoà Heroine với nước cho gà uống để khỏi bị dịch. Ngày 13/4/2023, Công an khám xét khẩn cấp nhà bị cáo và phát hiện thu giữ gói Heroine bị cáo cất ở cạnh cửa bên phải buồng ngủ. Công an đưa bị cáo V về trụ sở để làm việc. Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã khởi tố vụ án, khởi tố bị cáo ra lệnh tạm giam bị cáo về hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý để điều tra.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ còn điều tra làm rõ bị cáo V đã thực hiện 05 lần Huỷ hoại tài sản của người khác cụ thể:

Vào đầu tháng 9/2022, do có mâu thuẫn với gia đình bà Vàng Thị C và chị Giàng Thị Th nên bị cáo V một mình đi mua một sợi dây thừng màu đỏ, to gần bằng ngón chân cái bị cáo, dài khoảng 04 đến 05 mét tại cửa hàng tạp hoá của bà L thuộc bản B, xã K, huyện Đ. Chồng của bà L là ông Phạm Văn G là người bán dây thừng cho bị cáo. Sau khi mua được sợi dây thừng, bị cáo đem về nhà cất vào nhà kho của bị cáo. Khoảng một tuần sau (bị cáo không nhớ ngày cụ thể) vào lúc 16 giờ, bị cáo V một mình đem sợi dây thừng mua được đi bộ đến lán nương của Vàng Thị C mục đích giết trâu của bà C. Khi bị cáo đi đến lán nương của bà C là khoảng 17 giờ cùng ngày, bị cáo quan sát thấy con trâu cái màu lông đen của anh Giàng A X là con trai của bà C đang bị buộc ở dưới lán nương. Do trời lúc đó chưa tối, bị cáo đi bộ một vòng để quan sát, đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày bị cáo quay lại vị trí con trâu cái buộc dưới sàn. Bị cáo V sử dụng sợi dây thừng mua từ ông G đem theo tạo thành một nút thắt ở một đầu sợi dây rồi tiến lại gần con trâu luồn vào cổ con trâu. Sau đó, bị cáo buộc sợi dây thừng vào cổ trâu theo kiểu buộc thòng lọng, tay phải bị cáo kéo sợi dây tay trái bị cáo siết vào làm chặt vào cổ trâu rồi bị cáo luồn sợi dây lên sàn nhà qua các thanh gỗ kéo căng dây thừng, treo cổ con trâu lên rồi buộc đầu dây còn lại vào cột gỗ thứ hai của nhà lớn (kiểu nhà sàn). Sau đó, bị cáo đi bộ về nhà. Đến ngày 18/9/2022, anh X là chủ trâu phát hiện con trâu của anh bị sợi dây thừng màu đỏ thắt vào cổ dẫn đến việc con trâu bị chết. Anh X đã bán con trâu trên cho một người không biết tên được 8.000.000 đồng (tám triệu đồng). Ngày 22/4/2023, anh X đem giao nộp sợi dây thừng màu đỏ thắt ở cổ con trâu của gia đình anh cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ.

Sau đó vào khoảng tháng 10/2022, bị cáo V đặt mua một khẩu súng hơi bắn đạn chì trên mạng xã hội với giá 9.500.000 đồng (chín triệu năm trăm nghìn đồng), bị cáo V không biết tên, địa chỉ của người bán súng hơi cho bị cáo. Khoảng một tuần sau khi đặt mua thì bị cáo nhận được một khẩu súng có ống ngắm nhãn hiệu FXAIRGUNS và 1 kg đạn chì từ xe khách (bị cáo không nhớ tên nhà xe). Đến khoảng cuối tháng 12/2022 đầu tháng 1/2023 bị cáo không nhớ cụ thể ngày, bị cáo đem theo khẩu súng hơi bắn đạn chì đi bộ lên bãi thả trâu, bò của anh Vàng A P thuộc bản H, xã K mục đích giết bò của bà Vàng Thị C. Khi bị cáo đi đến bãi thả trâu, bò của anh P bị cáo quan sát thấy một đàn bò đang ăn cỏ, bị cáo thấy con bò màu đen khoảng 03 tuổi thì nghĩ là bò của bà C nên bị cáo lại gần vị trí con bò đen cách khoảng 10 mét, bị cáo sử dụng khẩu súng hơi bắn đạn chì bắn liên tục 3 đến 4 phát đạn vào đầu con bò làm cho con bò đen ngã xuống và chết tại chỗ. Sau khi bắn bò xong bị cáo đi về nhà không nói cho ai biết. Đến ngày 01/01/2023 anh Vàng A P, sinh năm 1983, trú tại bản H, xã K phát hiện con bò màu đen khoảng 03 tuổi của anh bị chết tại bãi thả bò của gia đình. Sau khi phát hiện bò chết anh P đã bán cho một người không biết tên được 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng).

Tiếp sau đó, vào khoảng tháng 02/2023 bị cáo không nhớ ngày cụ thể, khoảng 15 giờ chiều bị cáo V đem theo khẩu súng hơi bắn đạn chì đi đến bãi thả trâu, bò của người dân tại bản H, xã K, huyện Đ bị cáo quan sát thấy một con trâu khoảng 06 tháng đến 01 tuổi, bị cáo nghĩ con trâu đó là của Vàng Thị C nên lấy khẩu súng đem theo đứng cách con trâu con khoảng 10 đến 15 mét bắn 02 phát vào mũi con trâu và một phát vào đầu con trâu. Con trâu không chết mà bỏ chạy, sau đó bị cáo V đi về. Đến ngày 19/02/2023 chủ con trâu là anh Vàng A P phát hiện con trâu khoảng 06 tháng tuổi của gia đình anh bị chết. Anh P đã bán con trâu này cho Lò Văn Q, trú tại bản H, xã K được 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Khi anh Q đem con trâu về mổ ăn phát hiện bên trong cơ thể con trâu có hai viên đạn chì, anh Q đã ném hai viên đạn chì này đi và không nhớ ném ở đâu.

Đến cuối tháng 3/2023 bị cáo không nhớ ngày cụ thể, khoảng 15 giờ bị cáo tiếp tục đem theo khẩu súng hơi bắn đạn chì một mình đi bộ lên bãi thả trâu, bò của Vàng A P với mục đích bắn bò của Giàng Thì Th. Khi bị cáo đến bãi thả trâu, bò của P là khoảng 16 giờ cùng ngày, bị cáo quan sát thấy một đàn bò đang ăn cỏ, bị cáo chọn hai mẹ con bò, bò mẹ màu đỏ đen khoảng 3 đến 4 tuổi, bò con màu vàng khoảng 4 đến 5 tháng tuổi. Bị cáo V đứng cách con bò con khoảng 5 đến 10 mét ngắm bắn hai phát vào đầu thì cả đàn bò bỏ chạy sang quả đồi bên phía đối diện cách vị trí bị cáo đứng ban đầu khoảng 30 đến 40 mét, bị cáo V nạp đạn vào băng rồi quan sát ngắm bắn liên tục khoảng 08 (tám) phát vào thân con bò màu vàng khác khoảng 7 tháng tuổi có đặc điểm giống với con bò bị cáo bắn trước đó. Lần bắn này không có con bò nào chết ngay, bị cáo đuổi theo một đoạn khoảng 50 mét nhưng không quan sát thấy hai con bò bị cáo bắn trước đó thì bị cáo đi về nhà. Hai ngày sau bị cáo V nghe được thông tin nhà Vàng A P có bò bị trúng đạn chết. Đến ngày 23/3/2023, anh Vàng A P phát hiện

một con bò màu lông vàng khoảng 5 đến 6 tháng tuổi bị chết tại bãi thả trâu bò của gia đình, trên thân con bò có nhiều lỗ thủng nên anh P đã trình báo đến Cơ quan điều tra. Đối với con bò này anh Vàng A P không bán được tiền.

Đến đầu tháng 4/2023 bị cáo không nhớ ngày cụ thể, khoảng 18 giờ bị cáo đem khẩu súng hơi bắn đạn chì một mình đi bộ lên bãi thả trâu, bò của Vàng A P mục đích để giết bò. Khi bị cáo đi đến bãi thả trâu, bò của Vàng A P bị cáo quan sát thấy một đàn bò đang ngủ bị cáo chọn con bò cái màu lông đỏ đen khoảng 3 tuổi. Bị cáo đứng cách con bò khoảng 15 mét, bắn một phát vào đầu con bò. Sau khi bắn phát đầu tiên con bỏ chạy khoảng 20 mét thì bị cáo đuổi theo và tiếp tục bắn một phát vào đầu, lúc này con bò ngã xuống. Sau khi bị cáo thấy con bò bị chết bị cáo mới đi về nhà. Ngày 03/4/2023, anh P phát hiện hai con bò một con khoảng 7 tháng tuổi, một con khoảng 3 tuổi của gia đình anh bị chết ở bãi thả trâu, bò của gia đình. Trên thân và đầu con bò có các lỗ thủng, anh P đã trình báo đến Cơ quan Công an. Sau đó, anh P đã bán hai con bò này cho một người không biết tên được 5.500.000 đồng (năm triệu năm trăm nghìn đồng).

Ngày 07/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành thực nghiệm điều tra cho bị cáo Mùa A V chỉ các vị trí bị cáo đứng quan sát trâu, bò và diễn tả lại hành vi dùng dây thừng giết trâu và hành vi sử dụng súng bắn chết trâu, bò. Kết quả bị cáo V diễn tả lại được các hành vi phạm tội phù hợp với những tài liệu chứng cứ thu thập có trong hồ sơ.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã thu giữ của bị cáo Mùa A V 01 gói nilon bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy, 01 chiếc túi màu đen, 01 dây thừng, 01 khẩu súng hơi tự chế màu đen, có ống ngắm nhãn hiệu FXAIRGUNS, 139 viên đạn chì.

Tại Biên bản mở niêm phong vật chứng cân khối lượng, lấy mẫu giám định và Kết luận giám định số: 651/KLGĐ ngày 21/4/2023 của Phòng PC09 Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Khối lượng vật chứng thu giữ của bị cáo Mùa A V là 0,12 gam và trích mẫu gửi giám định xác định là ma túy loại Heroine, vật chứng hoàn lại 0,07 gam.

Tại Kết luận định giá tài sản số 03 ngày 12/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đ kết luận:

01 (một) con bò cái lông vàng giống địa phương, 03 năm tuổi, khoảng 70 kg thịt giá trị 13.300.000 đồng (mười ba triệu ba trăm nghìn đồng).

01 (một) con bò cái lông vàng giống địa phương, 06 tháng tuổi, khoảng 30 kg thịt giá trị 5.600.000 đồng (năm triệu sáu trăm nghìn đồng).

01 (một) con bò đực lông vàng giống địa phương, 07 tháng tuổi, khoảng 35 kg thịt giá trị 6.600.000 đồng (sáu triệu sáu trăm nghìn đồng).

Tại kết luận định giá tài sản số 04,05 ngày 06/6/2023 của hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Đ kết luận:

01 (một) con trâu cái lông đen giống địa phương, 10 tuổi, khoảng 150 kg thịt giá trị 24.000.000 đồng (hai mươi bốn triệu đồng).

01 (một) con bò cái lông đen giống địa phương, 03 năm tuổi, khoảng 80 kg thịt giá trị 15.000.000 đồng (mười năm triệu đồng).

01 (một) con trâu cái lông đen giống địa phương, 06 tháng tuổi, khoảng 35 kg thịt giá trị 7.125.000 đồng (bảy triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Ngày 02/6/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra trưng cầu giám định Phòng PC09 đối với khẩu súng, viên đạn thu giữ của Mùa A V với các viên đạn thu giữ trong cơ thể các con bò có. Tại bản Kết luận giám định số: 949 ngày 10/6/2023 của Phòng PC09 Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Khẩu súng gửi giám định là súng hơi tự chế, thuộc loại súng săn. Sử dụng khẩu súng gửi giám định bắn được các viên kim loại thu giữ trong thể các con bò của gia đình ông Vàng A P. Các viên kim loại thu giữ tại khoản 1 bị biến dạng, có màu xám, dạng hình nấm tương đồng với các viên kim loại thu giữ của Mùa A V. Trong đó có 01 viên kim loại ít bị biến dạng, màu xám, hình nấm, kích thước tương đồng với các viên kim loại thu giữ của Mùa A V, trên viên kim loại có 10 đường xước hướng từ trái qua phải. Các viên kim loại tại khoản 2 bị biến dạng không xác định được. Các viên kim loại tại khoản 3 bị biến dạng, có màu xám, dạng hình nấm, tương đồng với các viên kim loại thu giữ của Mùa A V.

Tại Cáo trạng số 67/CT-VKSĐBĐ ngày 03/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Mùa A V về các tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và *"Hủy hoại tài sản"* theo điểm b Khoản 2 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Mùa A V về tội danh và điều luật, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm b Khoản 2 Điều 178, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 55 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Mùa A V từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội Hủy hoại tài sản. Tổng hợp hình phạt cả hai tội danh bị cáo phải chịu là từ 03 năm đến 03 năm 09 tháng tù. Về vật chứng vụ án đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1, khoản 3, khoản 6 Điều 3 pháp lệnh số 16/2011/UBTVQH12, ngày 30/6/2011 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; Điều 8, Nghị định số 26/2012/NĐ-CP ngày 5/4/2012 quy định về trình tự, thủ tục, thẩm quyền tiếp nhận, thu gom và xử lý đối với vũ khí và vật liệu nổ.

Tịch thu, tiêu hủy 0.07 gam Heroine là vật chứng còn lại sau giám định.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc túi màu đen – trắng có nhãn hiệu Kamito cũ đã qua sử dụng, 01 dây thừng màu đỏ có chiều dài 6.09m, đường kính 1.7cm là những vật không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu, giao Đội quản lý Hành chính, công an huyện Đ, tỉnh Điện Biên xử lý theo thẩm quyền đối với những vật chứng sau: Một khẩu súng hơi tự chế màu đen, có ống ngắm nhãn hiệu FXAIRGUNS; 139 viên đạn chì.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Miễn cho bị cáo tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo nhất trí với tội danh "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 và "Hủy hoại tài sản" theo điểm b Khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xem xét tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo, xem xét bản thân bị cáo không có tiền án tiền sự, bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho các bị hại và các bị hại cũng đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất. Hoàn cảnh bị cáo không có thu nhập ổn định nên khó có khả năng thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, nhất trí với quan điểm của người bào chữa, không tranh luận gì thêm với đại diện Viện kiểm sát. Lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đối với bị hại anh Vàng A P có đơn xin xét xử vắng mặt, tuy nhiên những lời khai trong hồ sơ của anh P phù hợp với các hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện, cụ thể: Vào các ngày 01/01/2023, 19/02/2023, 23/03/2023, 03/4/2023, anh P không rõ ai đã sử dụng súng bắn chết trâu, bò của anh đang chăn thả trên bãi thả gia súc của gia đình dẫn đến việc tài sản của anh P gồm 04 con bò, 01 con trâu bị chết, tổng số thiệt hại mà bị cáo đã gây ra cho anh Vàng A P là 48.000.000 (bốn mươi tám triệu) đồng, anh P cũng nhất trí với giá trị tài sản được định giá làm căn cứ để truy tố bị cáo. Sau khi số trâu, bò trên chết anh đã bán một phần cho những người lạ mặt, anh không biết tên, tuổi, địa chỉ của những người mua với tổng số tiền thu về là 6.500.000 (sáu triệu năm trăm ngàn) đồng. Đối với 01 con bò đực màu vàng khoảng 06 tháng tuổi, do chết và bị thối nên anh P không bán được tiền. Anh P cũng đã nhận được 40.800.000đ (bốn mươi triệu tám trăm ngàn đồng) là số tiền gia đình bị cáo Mùa A V bồi thường cho số trâu, bò bị chết, do vậy anh P không yêu cầu bồi thường gì thêm. Anh P xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Mùa A V.

Đối với bị hại anh Giàng A X có đơn xin xét xử vắng mặt, tuy nhiên những lời khai trong hồ sơ thể hiện: Vào ngày 18/9/2023, anh X không rõ ai đã thực hiện hành vi dùng dây thừng treo cổ con trâu của anh tại lán nương của gia đình khiến con trâu bị chết, anh X ước tính thiệt hại khoảng 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng. Anh X nhất trí với giá trị tài sản được định giá làm căn cứ để truy tố bị cáo. Sau khi phát hiện ra con trâu chết, anh X đã bán cho một người lạ mặt, anh không biết tên, tuổi, địa chỉ của người mua với giá 8.000.000 (tám triệu) đồng. Anh X cũng đã nhận được 16.000.000đ (mười sáu triệu đồng) là số

tiền gia đình bị cáo Mùa A V bồi thường cho số trâu, bò bị chết, do vậy anh X không yêu cầu bồi thường gì thêm. Anh X xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Mùa A V.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi của bị cáo Mùa A V bị truy tố thấy rằng:

Tại phiên tòa bị cáo V khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố, bị cáo khai nhận vào các ngày 23/3/2023, 03/4/2023, khoảng tháng 9/2022, khoảng tháng 10/2022, khoảng tháng 02/2023, khoảng tháng 03/2023 và khoảng tháng 4/2023, do có mâu thuẫn cá nhân nên bị cáo đã thực hiện hành vi hủy hoại tài sản đối với các bị hại là anh Vàng A P, sinh năm 1983 và anh Giàng A X, sinh năm 2000 cùng trú tại Bản H, xã K, huyện Đ, tỉnh Điện Biên bằng dây thừng, súng hơi. Với tổng thiệt hại gây ra là 71.625.000 (bảy mươi mốt triệu sáu trăm hai mươi lăm ngàn) đồng.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, với mục đích tàng trữ Heroine để hoà với nước cho gà uống để khỏi bị dịch. Bị cáo đã nhờ Mùa Khua T, trú tại xã Ng, huyện Đ, tỉnh Điện Biên mua hộ 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng) ma túy. Sau khi nhận được gói ma túy, bị cáo đem vào phòng ngủ cất ở cạnh cửa bên phải. Ngày 13/4/2023, Công an khám xét khẩn cấp nhà của bị cáo và phát hiện thu giữ gói Heroine bị cáo cất ở cạnh cửa bên phải buồng ngủ.

Như vậy, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định, kết luận giám định, kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án.

Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ khẳng định bị cáo Mùa A V là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, vào ngày 13/4/2023 có hành vi tàng trữ 0.12 gam Heroine mục đích sử dụng chữa bệnh cho gia cầm, hành vi đó đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo cũng thừa nhận các hành vi Hủy hoại tài sản như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố theo điểm b Khoản 2 Điều 178 là đúng pháp luật, không oan sai.

[2]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội.

Mùa A V là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và cố ý thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng 0,12 gam theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và Huỷ hoại tài sản gồm 04 con bò và 02 con trâu với tổng giá trị của tài sản là: 71.625.000 đồng (bảy mươi mốt triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng) theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015. Hành vi của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất

ma túy của nhà nước, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của các cá nhân khác gây mất trật tự trị an xã hội cần xử lý nghiêm minh.

[3]. Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Quá trình điều tra, bị cáo V đã thành khẩn khai báo, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho các chủ tài sản, các bị hại cũng đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với việc bị cáo V nhiều lần thực hiện hành vi hủy hoại tài sản là trâu bò thuộc sở hữu của các cá nhân khác đã thỏa mãn điều kiện thực hiện hành vi Huỷ hoại tài sản nhiều lần quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4]. Về hình phạt:

Hình phạt chính: Từ phân tích tại các mục [1, 2, 3] trên Hội đồng xét xử chấp nhận mức đề xuất của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

Hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại khoản 5 Điều 249, khoản 5 Điều 178 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người có thu nhập thấp, không có tài sản gia có giá trị nên khó có khả năng thi hành án, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp như đại diện Viện kiểm sát đã đề xuất.

[5] Về vật chứng vụ án:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1, khoản 3, khoản 6 Điều 3 pháp lệnh số 16/2011/UBTVQH12, ngày 30/6/2011 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; Điều 8, Nghị định số 26/2012/NĐ-CP ngày 5/4/2012 quy định về trình tự, thủ tục, thẩm quyền tiếp nhận, thu gom và xử lý đối với vũ khí và vật liệu nổ.

Tịch thu, tiêu hủy 0.07 gam Heroine là vật chứng còn lại sau giám định.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc túi màu đen – trắng có nhãn hiệu Kamito cũ đã qua sử dụng, 01 dây thừng màu đỏ có chiều dài 6.09m, đường kính 1.7cm là những vật không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu, giao Đội quản lý Hành chính, công an huyện Đ, tỉnh Điện Biên xử lý theo thẩm quyền đối với những vật chứng sau: Một khẩu súng hơi tự chế màu đen, có ống ngắm nhãn hiệu FXAIRGUNS; 139 viên đạn chì.

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết án lẽ ra phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, tuy nhiên bị cáo thuộc diện dân tộc thiểu số, sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế xã

hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí. Do đó, căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8]. Về các vấn đề khác trong vụ án:

Đối với người đàn ông dân tộc Mông tên Mùa Khua T, trú tại xã Ng, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Theo lời khai của bị cáo V là người đi mua ma tuý cho bị cáo. Cơ quan điều tra xã xác minh tại xã Ng, huyện Đ, tỉnh Điện Biên không có đối tượng nào có tên và đặc điểm như bị cáo mô tả nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý trong vụ án. Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với người bán khẩu súng hơi loại súng săn cho bị cáo Và. Do bị cáo không biết tên, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không đề cập trong vụ án. Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với hành vi tàng trữ, sử dụng súng săn tự chế của Mùa A V. Ngày 1/8/2023, UBND huyện Đ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Mùa A V bằng hình thức phạt tiền với số tiền 15.000.000 đồng nười năm triệu đồng).

Đối với sợi dây thừng màu đỏ bị cáo sử dụng để giết con trâu của Giàng A X, bị cáo mua sợi dây này tại cửa hàng tạp hoá của bà L thuộc bản B, xã K, huyện Đ. Chồng của bà L là ông Phạm Văn G là người bán dây thừng cho bị cáo. Ông G không biết mục đích bị cáo mua dây thừng về làm gì. Hội đồng xét xử không xem xét.

Về bồi thường thiệt hại, anh Giàng A X, sinh năm 2000 trú tại bản H, xã K đã nhận số tiền 16.000.000 đồng (mười sáu triệu đồng) của gia đình bị cáo Mùa A V nên anh X không đề nghị bồi thường thêm gì nữa. Đối với anh Vàng A P, sinh năm 1983 trú tại bản H, xã K, huyện Đ đã nhận số tiền 40.800.000 đồng (bốn mươi triệu tám trăm nghìn đồng) từ gia đình bị cáo nên anh P không đề nghị bồi thường thêm gì. Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố: Bị cáo Mùa A V (tên gọi khác: không) phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Xử phạt bị cáo Mùa A V 01 năm tù.

Căn cứ điểm b Khoản 2 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố: Bị cáo Mùa A V (tên gọi khác: không) phạm tội *"Hủy hoại tài sản".* Xử phạt bị cáo Mùa A V 02 năm tù.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt bị cáo Mùa A V phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 03 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 14/4/2023).

2. Về vật chứng:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1, khoản 3, khoản 6 Điều 3 Pháp lệnh số 16/2011/UBTVQH12 ngày 30/6/2011 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; Điều 8, Nghị định số 26/2012/NĐ-CP ngày 5/4/2012 quy định về trình tự, thủ tục, thẩm quyền tiếp nhận, thu gom và xử lý đối với vũ khí và vật liệu nổ.

Tịch thu, tiêu hủy 0.07 gam Heroine là vật chứng còn lại sau giám định.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc túi màu đen – trắng có nhãn hiệu Kamito cũ đã qua sử dụng, 01 dây thừng màu đỏ có chiều dài 6.09m, đường kính 1.7cm là những vật không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu, giao Đội quản lý Hành chính Công an huyện Đ, tỉnh Điện Biên xử lý theo thẩm quyền đối với những vật chứng sau: Một khẩu súng hơi tự chế màu đen, có ống ngắm nhãn hiệu FXAIRGUNS; 139 viên đạn chì.

(Toàn bộ vật chứng trên đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 15 giờ 15 phút ngày 04/10/2023 giữa cơ quan Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đ).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Căn cứ vào Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 06/11/2023). Các bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Nhà tạm giữ C.A huyện Điện Biên Đông;
- Cơ quan CSĐT C.A huyện Điện Biên Đông;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- CC.THADS huyện Điện Biên Đông;
- Lưu: Hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hồng Quang